|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ XÂY DỰNG -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 443/QĐ-BXD | *Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

BAN HÀNH KẾ HOẠCH KIỂM TRA, THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT TRONG CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ XÂY DỰNG NĂM 2023

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13; Luật số 63/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13;*

*Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 8/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/2/2020 của Chính phủ về kiểm tra xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và thủ trưởng các đơn vị liên quan,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng năm 2023 kèm theo Quyết định này (sau đây gọi tắt là dự thảo Kế hoạch).

**Điều 2.** Các đơn vị thuộc Bộ được giao chủ trì, phối hợp, theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động thực hiện, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm tiến độ, chất lượng; gửi báo cáo kết quả về Vụ Pháp chế trước ngày 30/11/2023 để tổng hợp.

Vụ Pháp chế phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch, tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ, gửi Bộ Tư pháp về nội dung liên quan theo quy định của pháp luật về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Văn phòng Bộ, các Cục có trách nhiệm bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - Bộ Tư pháp; - Các cơ quan, tổ chức có tên tại Kế hoạch; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Trung tâm thông tin (để đăng tải); - Lưu; VT, PC. | **BỘ TRƯỞNG     Nguyễn Thanh Nghị** |

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH**

KIỂM TRA, THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT TRONG CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ XÂY DỰNG NĂM 2023  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 443/QĐ-BXD ngày 05 tháng 05 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực, nội dung kiểm tra, theo dõi** | **Đối tượng, cơ quan, địa phương kiểm tra, theo dõi** | **Thời gian kiểm tra, theo dõi** | **Đơn vị chủ trì** | **Đơn vị phối hợp** | **Trưởng đoàn** | **Lãnh đạo Bộ phụ trách** |
| **1** | **Đoàn kiểm tra về lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản; vật liệu xây dựng** | | | | | | |
| ***a) Lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản; nội dung kiểm tra bao gồm:***  Quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý, phát triển nhà ở và kinh doanh bất động sản năm 2023.  ***b) Lĩnh vực vật liệu xây dựng; nội dung kiểm tra bao gồm:***  Tình hình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về:  - Khoáng sản làm vật liệu xây dựng, khoáng sản làm xi măng; các quy định về chất lượng sản phẩm xi măng, vữa và bê tông các loại, sơn xây dựng các chương trình, kế hoạch đề án liên quan;  - Các quy định về chất lượng sản phẩm gạch ốp lát, kính, thủy tinh xây dựng các chương trình đề án liên quan;  - Các quy định về chất lượng sản phẩm tro, xỉ, thạch cao, amiăng, vật liệu xây không nung; cơ khí ngành xây dựng; kiểm định thí nghiệm hợp quy hợp chuẩn; dán nhãn hàng hóa; các chương trình đề án liên quan. | Tỉnh Phú Thọ;  Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;  Tỉnh Phú Yên.  *(Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan)* | Quý II, III, IV/2023 | Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản | - Vụ Vật liệu xây dựng;  - Vụ Khoa học công nghệ và môi trường;  - Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản. | Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh | Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh |
| **2** | **Đoàn kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính** | | | | | | |
| - Việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:  - Việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính. | Tỉnh Vĩnh Phúc  *(Thanh tra Sở Xây dựng)* | Quý III/2023 | Vụ Pháp chế | Thanh tra Bộ Xây dựng | Lãnh đạo Vụ Pháp chế | Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh |
| **3** | **Đoàn kiểm tra về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng** | | | | | | |
| Việc xác định tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng công trình, việc tổ chức xác định định mức dự toán xây dựng, việc sử dụng giá vật liệu, thiết bị xây dựng để kiểm soát chi phí đầu tư xây dựng, việc quản lý hợp đồng xây dựng. | **- Địa phương:**  Tỉnh Bến Tre; Thành phố Hà Nội *(Sở Xây dựng)*  **- Bộ, Ngành:** Bộ Giao thông vận tải và một số Ban quản lý dự án triển khai dự án trọng điểm quốc gia (dự án đường bộ cao tốc Bắc Nam phía đông giai đoạn 2021-2025, dự án Sân bay Long Thành; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Công Thương; Bộ Giáo dục và Đào tạo; một số đơn vị quản lý đầu tư xây dựng trực thuộc các Bộ nêu trên  *(04 Bộ, một số đơn vị thuộc các Bộ)* | Quý II, III, Quý II, III, IV/2023 | Cục Kinh tế xây dựng | - Cục Quản lý hoạt động xây dựng;  - Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng;  - Vụ Pháp chế. | Thứ trưởng Bùi Hồng Minh hoặc lãnh đạo Cục Kinh tế xây dựng | Thứ trưởng Bùi Hồng Minh |
| **4** | **Đoàn kiểm tra về lĩnh vực phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; quy hoạch, kiến trúc; quản lý chất lượng công trình xây dựng và giám định tư pháp xây dựng; quản lý hoạt động xây dựng** | | | | | | |
| ***a) Lĩnh vực phát triển đô thị; nội dung kiểm tra bao gồm:***  - Công tác chỉ đạo điều hành; quản lý, thực hiện phát triển đô thị theo quy hoạch, kế hoạch chương trình phát triển đô thị;  - Công tác đánh giá phân loại đô thị;  - Công tác thực hiện quản lý đầu tư phát triển đô thị giai đoạn 2013 đến nay.  ***b) Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật; nội dung kiểm tra bao gồm:***  - Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật (cây xanh đô thị; giao thông đô thị; công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung; cấp nước đô thị; thoát nước và xử lý nước thải sinh hoạt và chất thải rắn đô thị);  - Đầu tư các dự án hạ tầng kỹ thuật đầu mối, các dự án cấp nước, xử lý chất thải rắn liên vùng theo các quy hoạch vùng được cấp có thẩm quyền phê duyệt;  - Việc triển khai thực hiện các văn bản, chỉ đạo liên quan đến lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ hạ tầng kỹ thuật;  - Công tác tổ chức lập, thẩm định phê duyệt các quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật tại các địa phương.  ***c) Lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc; nội dung kiểm tra bao gồm:***  - Công tác lập thẩm định phê duyệt, tổ chức thực hiện và quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị;  - Việc lập, thẩm định, phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc; tổ chức nghiên cứu, khảo sát đánh giá và quy định nội dung yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong quy chế quản lý kiến trúc; rà soát, đánh giá, lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị; công tác tổ chức thi tuyển kiến trúc.  ***d) Lĩnh vực quản lý hoạt động xây dựng; nội dung kiểm tra bao gồm:***  - Việc thực hiện các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng; thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở;  - Việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi, hủy giấy phép xây dựng;  - Việc thực hiện các quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân, nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam.  ***đ) Lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng và giám định tư pháp xây dựng***  - Tình hình triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng, quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng;  - Hoạt động giám định tư pháp xây dựng. | Thành phố Cần Thơ  *(Ủy ban nhân dân tỉnh)* | Quý II, III, IV/2023 | Lãnh đạo Bộ chủ trì | - Cục Phát triển đô thị;  - Cục Hạ tầng kỹ thuật;  - Vụ Quy hoạch - Kiến trúc;  - Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng;  - Cục Quản lý hoạt động xây dựng;  - Vụ Pháp chế. | Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn | Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn |
| **5** | **Đoàn kiểm tra về lĩnh vực phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; quy hoạch, kiến trúc** | | | | | | |
| ***a) Lĩnh vực phát triển đô thị*** (Nội dung kiểm tra như điểm a mục 4 Kế hoạch này)  ***b) Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật*** (Nội dung kiểm tra như điểm b mục 4 Kế hoạch này)  ***c) Lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc*** (Nội dung kiểm tra như điểm c mục 4 Kế hoạch này) | Tỉnh Sơn La;  Tỉnh Ninh Bình;  Tỉnh Đắk Nông;  Tỉnh Bạc Liêu  *(Ủy ban nhân dân tỉnh)* | Quý II, III, IV/2023 | Cục Phát triển đô thị | - Cục Hạ tầng kỹ thuật;  - Vụ Quy hoạch - Kiến trúc;  - Vụ Pháp chế. | Lãnh đạo Cục Phát triển đô thị | Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn |
| **6** | **Đoàn kiểm tra về lĩnh vực phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật** | | | | | | |
| ***a) Lĩnh vực phát triển đô thị*** (Nội dung kiểm tra như điểm a mục 4 Kế hoạch này)  ***b) Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật*** (Nội dung kiểm tra như điểm b mục 4 Kế hoạch này) | Tỉnh Cao Bằng, Tỉnh Quảng Bình. *(Ủy ban nhân dân tỉnh)* | Quý II, III, IV/2023 | Cục Phát triển đô thị | - Cục Hạ tầng kỹ thuật;  - Vụ Pháp chế. | Lãnh đạo Cục Phát triển đô thị | Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn |
| **7** | **Đoàn kiểm tra về lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng và giám định tư pháp xây dựng; thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; quản lý hoạt động xây dựng; quản lý chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng** | | | | | | |
| ***a) Lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng và giám định tư pháp xây dựng*** (Nội dung kiểm tra như điểm đ mục 4 Kế hoạch này)  ***b) Lĩnh vực quản lý hoạt động xây dựng; nội dung kiểm tra*** (Nội dung kiểm tra như điểm d mục 4 Kế hoạch này).  ***c) Lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng***  - Hoạt động của các Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng tại địa phương;  - Hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng tại các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.  ***d) Lĩnh vực chi phí đầu tư tư xây dựng, hợp đồng xây dựng*** (Nội dung kiểm tra như mục 3 Kế hoạch này) | Thành phố Đà Nẵng  *(Sở Xây dựng)* | Tháng 6/2023 | Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng | - Cục Quản lý hoạt động xây dựng;  - Vụ Khoa học công nghệ và môi trường;  - Cục Kinh tế xây dựng. | Lãnh đạo Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng | Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn |
| **8** | **Đoàn kiểm tra về lĩnh vực quản lý hoạt động xây dựng** | | | | | | |
| Nội dung kiểm tra như điểm d mục 4 Kế hoạch này. | Tỉnh Nam Định; Tỉnh Hà Nam; Tỉnh Hậu Giang. *(Sở Xây dựng)* | Quý II, III, IV/2023 | Cục Quản lý hoạt động xây dựng |  | Lãnh đạo Cục Quản lý hoạt động xây dựng | Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn |